

Bản án số: 139/2019/HS-ST
Ngày: 30-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Kim Thanh;
2. Ông Lê Thành Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Hà Xuân T1 (T Nảo), sinh năm 1995 tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú: thôn 1, xã M, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hà Xuân H, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1962; có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất là bị cáo.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Anh T2, sinh năm 1982; hộ khẩu thường trú: Xã M, huyện N, tỉnh T, vắng mặt.

2. V Văn T3, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Xã Y, huyện N, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/4/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã B kết hợp với Công an phường T tổ chức kiểm tra hành chính phòng trọ số 03 nhà trọ T trên đường H3 thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B. Vào thời điểm kiểm tra tại phòng trọ số 03 có Hà Xuân T1, Nguyễn Anh T2 và V Văn T3. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện trong thùng nhựa màu đỏ cạnh lối cửa ra vào phòng có 01 chai nhựa nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 02 ống thủy tinh; 01 loa màu đen để ở góc tường nhà bên trái theo hướng từ ngoài vào phòng, cạnh vị trí T1 ngồi. Bên trong khoảng trống của loa có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín hai đầu có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng nên tiến hành thu giữ và mời Hà Xuân T1, Nguyễn Anh T2, V Văn T3 về trụ sở Công an phường T để làm việc.

Quá trình bắt giữ Hà Xuân T1 khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 26/4/2019, T1 gọi điện thoại cho người tên V (không rõ lai lịch) hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá mục đích để sử dụng. V hẹn T1 đến tại khu vực cổng khu công nghiệp M III, phường T, thị xã B để giao ma túy. T1 đồng ý. T1 đến cổng khu công nghiệp Mỹ Phước III, thuộc phường Thới Hòa gặp V. Tại đây, V đưa cho T1 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu màu xanh bên trong có chứa ma túy đá. T1 đưa cho V số tiền 800.000 đồng. T1 cất bịch ma túy vào túi quần bên trái phía trước rồi về phòng trọ số 3, nhà trọ T.

Đến 21 giờ 30 phút, T1 lấy 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu màu trắng cắt ra bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, nhưng không sử dụng mà cất vào bình ở sát tường bên hông thùng nhựa màu đỏ bên trái hướng từ ngoài vào gần cửa ra vào. Còn 02 đoạn ống hút nhựa có chứa ma túy T1 để trong túi nylon miệng kéo dính cất vào trong khoảng trống của loa màu đen để góc tường bên trái hướng từ bên ngoài vào phòng trọ.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Anh T2 và V Văn T3 đến phòng trọ số 3 nhà trọ T của T1 để sửa chữa điện thoại thì T1 mời cả hai dùng thử ma túy đá đã bỏ sẵn vào bình trước đó. T1, Tuấn và V Văn T3 cùng sử dụng ma túy. Sử dụng xong, T1 cất bình sử dụng ma túy vào thùng nhựa màu đỏ rồi cả ba ngồi nói chuyện thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) Đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 01 (một) Đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

- 01 (một) Chứng minh nhân dân số 174242509 mang tên Hà Xuân T1;
- 01(một) Điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro màu đen, sim số 0334199573, 0924160769;
- Tiền mặt 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Theo kết luận giám định số 348/MT-PC09 ngày 29/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B xác định: Tinh thể màu trắng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa hàn kín, trọng lượng: 0,4338 gam. Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,4338 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng: 0,2449 gam.

Đối với số tiền 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) Công an thu giữ của Hà Xuân T1. Xét thấy bị cáo không sử dụng số tiền này vào việc phạm tội. Ngày 13/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B ra Quyết định trả lại tài sản và giao trả số tiền 1.400.000 đồng cho Hà Xuân T1.

Đối với Vũ Văn T3, Nguyễn Anh T2 không biết Hà Xuân T1 cất giấu ma túy trong phòng trọ. Vũ Văn T3 và Nguyễn Anh T2 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 31/5/2019, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 85, 86 xử phạt Vũ Văn T3, Nguyễn Anh T2 mỗi người 750.000 đồng. Vũ Văn T3, Nguyễn Anh T2 đã chấp hành xong.

Tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 13/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh B truy tố bị cáo Hà Xuân T1 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Xuân T1. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hà Xuân T1 mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) Bì thư dán kín số 348/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, bên trong chứa 0,2449 gam Methamphetamine và 01 (một) Chai nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có 02 lỗ gắn 02 ống thủy tinh.

- + Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro màu đen (IMEI: 867615041871747) có gắn 02 sim thuê bao số 0334199573, 0924160769.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có

tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Anh T2 và Vũ Văn T3 đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có ý kiến cũng như không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Hà Xuân T1 đã khai nhận: Ngày 26/4/2019, tại khu vực cổng khu công nghiệp M III, phường T, thị xã B bị cáo có mua 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu màu xanh bên trong có chứa ma túy đá của một đối tượng tên V (không rõ lai lịch) với giá 800.000 đồng. Bị cáo mang số ma túy này về phòng trọ số 3, nhà trọ T trên đường H3 thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo lấy 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu màu trắng cắt ra bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, nhưng không sử dụng mà cất vào bình ở sát tường bên hông thùng nhựa màu đỏ bên trái hướng từ ngoài vào gần cửa ra vào. Còn 02 đoạn ống hút nhựa có chứa ma túy T1 để trong túi nylon miệng kéo dính cất vào trong khoảng trống của loa màu đen để góc tường bên trái hướng từ bên ngoài vào phòng trọ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Anh T2 và Vũ Văn T3 đến phòng trọ thì T1 mời dùng thử ma túy đá đã bỏ sẵn vào bình trước đó. Sử dụng xong, T1 cất bình sử dụng ma túy vào thùng nhựa màu đỏ rồi cả ba ngồi nói chuyện thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện và bắt giữ. Khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, cất giấu là 0,4338 gam loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội, bất chấp hậu quả. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV,... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 13/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với Nguyễn Anh T2 và Vũ Văn T3, ngày 31/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt đối với mỗi đối tượng số tiền là 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng tên V đã bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ nhân thân, lai lịch. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) Bì thư dán kín số 348/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, bên trong chứa 0,2449 gam Methamphetamine là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ. Nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 (một) Chai nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có 02 lỗ gắn 02 ống thủy tinh. Xét đây là những vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro màu đen (IMEI: 867615041871747) có gắn 02 sim thuê bao số 0334199573, 0924160769 là phương tiện liên lạc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hà Xuân T1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Hà Xuân T1 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (một) Bì thư dán kín số 348/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, bên trong chứa 0,2449 gam Methamphetamine.

+ 01 (một) Chai nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có 02 lỗ gắn 02 ống thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro màu đen (IMEI: 867615041871747) có gắn 02 sim thuê bao số 0334199573, 0924160769.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh B).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Xuân T1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Duyên